

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA XHNV

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Độc tiếng Hàn Sơ cấp 1_ĐỀ 2		
Mã học phần:	71KORS40142	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71KORS40142_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	45	phút

SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG TÀI LIỆU

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Độc được từ vựng, hiểu biết về ngữ nghĩa ở trình độ sơ cấp. Sử dụng được cấu trúc ngữ pháp, hiểu ngữ cảnh để đọc hiểu câu văn, đoạn văn ở trình độ sơ cấp.	Trắc nghiệm	30%	1~8	4	PI 3.1, I PI 3.2, I
CLO 2	Vận dụng các kỹ năng đọc thành tiếng và nắm thông tin cơ bản của bài học ở trình độ sơ cấp.	Tự luận	50%	9~20	6	PI 5.2, I
CLO 3	Trau dồi thêm kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc lập nhóm nhỏ và trao đổi các từ vựng, câu văn để hoàn thành bài tập đánh giá.		10%			PI 7.2, I
CLO 4	Thể hiện tinh thần học tập nghiêm túc, kỷ luật, trách nhiệm trong học tập và rèn luyện		10%			PI 10.1, I

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

다음 질문에 답하십시오/Chọn đáp án đúng (0,5 điểm/câu)

1

Nội dung sau nói về gì? Chọn đáp án đúng (0,5 점)

사과가 있습니다. 그리고 배도 있습니다.

A. 과일

B. 공부

C. 장소

D. 생일

ANSWER: A

2

Nội dung sau nói về gì? Chọn đáp án đúng (0,5 점)

오늘은 1 월 1 일입니다. 내일은 1 월 2 일입니다.

A. 날짜

B. 방학

C. 하루

D. 아침

ANSWER: A

3

Nội dung sau nói về gì? Chọn đáp án đúng (0,5 점)

아버지는 의사입니다. 어머니는 은행원입니다.

A. 부모

B. 병원

C. 고향

D. 학교

ANSWER: A

4

Nội dung sau nói về gì? Chọn đáp án đúng (0,5 점)

토요일에 수영을 합니다. 일요일에 쉽니다.

A. 주말

B. 달력

C. 여름

D. 방학

ANSWER: A

5

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống (0,5 점)

방이 춥습니다. 창문을 ().

A. 닫습니다

B. 그림니다

C. 닦습니다

D. 놓습니다

ANSWER: A

6

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống (0,5 점)

가방은 책이 많습니다. 가방이 () 무겁습니다.

A. 너무

B. 가끔

C. 일찍

D. 방금

ANSWER: A

7

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống (0,5 점)

저는 산을 좋아합니다. 그래서 등산을 () 합니다.

- A. 자주
- B. 제일
- C. 아주
- D. 가끔

ANSWER: A

8

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống (0,5 점)

머리가 겁니다. 그래서 () 싶습니다.

- A. 자르고
- B. 나오고
- C. 가지고
- D. 마시고

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Sinh viên gõ câu trả lời trực tiếp vào khung đáp án

Phần 1: /Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi (0.5 x 6= 3 점)

<9~11>

경미: 안녕하세요. 저는 김경미입니다. 선생님이 존슨 선생님입니까?

존슨: 네, 저는 존슨입니다.

경미: 선생님은 미국 사람입니까?

존슨: 아니요. 저는 미국 사람이 아닙니다. 영국 사람입니다.

경미: 아, 그렇습니까? 이 분이 와이프이십니까?

존슨: 예. 제 와이프입니다.

경미: 아이가 있습니까?

존슨: 아니요, 아이가 없습니다.

9

존슨 씨는 어느 나라 사람입니까?

10

존슨 씨는 와이프가 있습니까?

11

존슨 씨는 아이가 있습니까?

<12~14>

선생님: 안녕하세요. 반갑습니다. 저는 한국어 선생님입니다.

유미: 안녕하세요, 저는 유미입니다. 일본에서 왔습니다. 대학생입니다.

선생님: 한국 생활이 어떻습니까?

유미: 한국 생활이 재미있습니다.

선생님: 친구가 있습니까?

유미: 예, 친구가 많습니다.

선생님: 한국 친구가 많습니까? 일본 친구가 많습니까?

유미: 한국 친구가 많습니다. 저는 한국 생활을 좋아합니다.

12

유미 씨는 어디에서 왔습니까?

13

한국 생활이 어떻습니까?

14

유미 씨는 친구가 많습니까?

Phần 2. Viết câu trả lời cho các câu sau với gợi ý cho sẵn (0,5 x 3=1,5 점)

15

가: 어제는 무엇을 했습니까?

나: (시장에 가다) _____

16

가: 오늘 아침에 무엇을 했습니까?

나: (학교에 가다, 도서관에서 공부하다) _____

17

가: 주말에 무엇을 할 겁니까?

나: (친구, 쇼핑하다) _____

Phần 3. Chọn câu hỏi phù hợp với các câu trả lời sau (0,5 x 3=1,5 점)

저것은 무엇입니까?
 한국 사람입니까?
 이것은 라디오입니까?
 교실에 시계가 있습니까?
 정우 씨가 어디에 있습니까?

18

가: _____ ?

나: 아니요, 라디오가 아닙니다.

19

가: _____ ?

나: 아니요, 없습니다.

20

가: _____ ?

나: 병원에 있습니다.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm (nhóm câu hỏi)		4.0	
Câu 1 – 8		0.5	
II. Tự luận		6.0	
Phần 1: Trả lời câu hỏi	Câu 9: (존슨 씨는) 미국 사람입니다.	0.5	
	Câu 10: (존슨 씨는) 와이프가 있습니다.	0.5	
	Câu 11: (존슨 씨는) 아이가 없습니다.	0.5	
	Câu 12: 유미 씨는 일본에서 왔습니다.	0.5	
	Câu 13: 한국 생활이 재미있습니다.	0.5	
	Câu 14: 네, 유미 씨는 친구가 많습니다.		
Phần 2: Viết câu trả lời theo gợi ý	Câu 15: 어제는 시장에 갔습니다.	0.5	
	Câu 16: 오늘 아침에 학교에 가고 도서관에서 공부했습니다.	0.5	
	Câu 17: 주말에 친구하고 쇼핑할 겁니다.	0.5	
Phần 3: Viết câu hỏi theo câu trả lời cho sẵn	Câu 18: 이것은 라디오입니까?	0.5	
	Câu 19: 교실에 시계가 있습니까?	0.5	
	Câu 20: 정우 씨가 어디에 있습니까?	0.5	
Điểm tổng		10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề



ThS. Nguyễn Thị Hương

Giảng viên ra đề

